



PHỤ LỤC 01

**DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI VÀO 08 NHNN CHI NHÁNH
KHU VỰC MIỀN TRUNG NĂM 2019 - 2020 (CỤM THI TẠI TP. ĐÀ NẴNG)**

CVNV: Chuyên viên Nghiệp vụ

TT tổng	STT	Họ và tên	Ngày sinh	Ngày sinh	Vị trí dự tuyển	Đơn vị đăng ký	Tốt nghiệp trường	Miễn thi Ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Thạc sĩ /Tiến sĩ	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1	1	NHNN CHI NHÁNH HÀ TĨNH (Chỉ tiêu: 02)									
1	1	Nguyễn Xuân Hiếu	14-01-1993		CVNV	NHNN CN Hà Tĩnh	HV Nông nghiệp VN				
2	2	Nguyễn Thị Thùy Linh		10-10-1993	CVNV	NHNN CN Hà Tĩnh	ĐH Ngoại Thương				
3	3	Nguyễn Thị Thu		05-08-1993	CVNV	NHNN CN Hà Tĩnh	ĐH KTQD				
4	4	Trần Thị Ngọc Anh		25-09-1997	CVNV	NHNN CN Hà Tĩnh	ĐH Ngoại Thương				
5	5	Lê Hải Ngọc Châu	18-09-1991		CVNV	NHNN CN Hà Tĩnh	HVTC			Ths	
6	6	Nguyễn Công Đạt	08-07-1993		CVNV	NHNN CN Hà Tĩnh	HVTC				
7	7	Trần Minh Đức	22-01-1996		CVNV	NHNN CN Hà Tĩnh	ĐH Ngoại Thương			Đang học Ths	
8	8	Nguyễn Thị Việt Hà		12-02-1995	CVNV	NHNN CN Hà Tĩnh	ĐH Ngoại Thương				
9	9	Phạm Việt Hà		25-08-1997	CVNV	NHNN CN Hà Tĩnh	ĐHQG Hà Nội	x			Học ĐH bằng tiếng Anh
10	10	Lê Thị Hạnh		13-01-1992	CVNV	NHNN CN Hà Tĩnh	ĐHKT Luật HCM				
11	11	Ngô Thị Cẩm Hằng		16-08-1995	CVNV	NHNN CN Hà Tĩnh	HVNH			Đang học Ths	
12	12	Nguyễn Văn Hậu	07-05-1993		CVNV	NHNN CN Hà Tĩnh	HVTC				
13	13	Biện Thị Thu Hiền		28-03-1997	CVNV	NHNN CN Hà Tĩnh	HVNH				
14	14	Lê Thị Hòa		09-12-1982	CVNV	NHNN CN Hà Tĩnh	HVTC				
15	15	Nguyễn Thị Thục Huyền		20-03-1995	CVNV	NHNN CN Hà Tĩnh	ĐH KTQD				
16	16	Phan Thị Khánh Huyền		06-03-1997	CVNV	NHNN CN Hà Tĩnh	HVNH				

Handwritten signature

TT tổng	STT	Họ và tên	Ngày sinh	Ngày sinh	Vị trí đự tuyển	Đơn vị đăng ký	Tốt nghiệp trường	Miễn thi Ngoại ngữ	Đổi tượng ưu tiên	Thạc sĩ /Tiến sĩ	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
17	17	Cù Thị Ái Lê		31-03-1994	CVNV	NHNN CN Hà Tĩnh	ĐH Ngoại Thương			Ths	
18	18	Nguyễn Thị Thảo Linh		21-12-1998	CVNV	NHNN CN Hà Tĩnh	HVTC				
19	19	Nguyễn Thị Thùy Linh		07-03-97	CVNV	NHNN CN Hà Tĩnh	ĐH Ngoại Thương				
20	20	Nguyễn Thị Hà Nam		14-03-1997	CVNV	NHNN CN Hà Tĩnh	HVTC				
21	21	Nguyễn Thị Phương Nga		16-11-1988	CVNV	NHNN CN Hà Tĩnh	HVNH				
22	22	Phan Hồng Nhật		06-07-1997	CVNV	NHNN CN Hà Tĩnh	ĐH KTQD	x			Học ĐH bằng tiếng Anh
23	23	Đậu Lan Nhi		24-12-1995	CVNV	NHNN CN Hà Tĩnh	ĐH TCNH Hà Nội				
24	24	Nguyễn Sỹ Bảo Quốc	14-04-1994		CVNV	NHNN CN Hà Tĩnh	HVTC				
25	25	Lê Thị Quyên		25-04-1989	CVNV	NHNN CN Hà Tĩnh	HVTC			Ths	
26	26	Trần Thị Quyên		27-07-1997	CVNV	NHNN CN Hà Tĩnh	ĐH Kinh tế HCM				
27	27	Đinh Tuấn	15-09-1992		CVNV	NHNN CN Hà Tĩnh	HVNH			Đang học Ths	
28	28	Nguyễn Thị Hoài Thanh		26-04-1992	CVNV	NHNN CN Hà Tĩnh	HV Nông nghiệp VN				
29	29	Lê Thanh Thùy		13-08-1997	CVNV	NHNN CN Hà Tĩnh	ĐH KTQD				
30	30	Đào Thị Huyền Trang		01-05-1997	CVNV	NHNN CN Hà Tĩnh	HVTC				
31	31	Trần Xuân Trường	02-12-1998		CVNV	NHNN CN Hà Tĩnh	ĐH KTQD				
II	II	NHNN CHI NHÁNH QUẢNG BÌNH (Chỉ tiêu: 01)									
32	1	Nguyễn Ngọc Anh		28-05-1995	CVNV	NHNN CN Quảng Bình	ĐH Kinh tế Huế				
33	2	Hoàng Minh Dũng	26-05-1997		CVNV	NHNN CN Quảng Bình	ĐH KTQD				
34	3	Cao Đình Như Hà		29-07-1996	CVNV	NHNN CN Quảng Bình	ĐH Kinh tế Huế				



Handwritten signature or mark.

TT tổng	STT	Họ và tên	Ngày sinh	Ngày sinh	Vị trí dự tuyển	Đơn vị đăng ký	Tốt nghiệp trường	Miễn thi Ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Thạc sĩ /Tiến sĩ	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
35	4	Ngô Thị Phương Hà		27-10-1985	CVNV	NHNN CN Quảng Binh	HVNH			Ths	
36	5	Phạm Thị Khánh Hà		02-09-1996	CVNV	NHNN CN Quảng Binh	ĐHNH TPHCM				
37	6	Nguyễn Thị Thu Hiền		18-12-1986	CVNV	NHNN CN Quảng Binh	ĐH Ngoại Thương			Ths	
38	7	Lương Đức Lâm		04-05-1991	CVNV	NHNN CN Quảng Binh	ĐH Kinh tế HCM			Ths	
39	8	Nguyễn Diệu Linh		24-11-1998	CVNV	NHNN CN Quảng Binh	ĐH Kinh tế Huế				
40	9	Lê Hồng Nhung		26-07-1997	CVNV	NHNN CN Quảng Binh	ĐH Kinh tế Huế				
41	10	Phan Thị Thanh Thanh		22-01-1998	CVNV	NHNN CN Quảng Binh	ĐH Kinh tế Huế				
42	11	Đoàn Phương Thảo		23-08-1989	CVNV	NHNN CN Quảng Binh	HVNH				
43	12	Trần Thị Quỳnh Trang		02-09-1995	CVNV	NHNN CN Quảng Binh	ĐH Kinh tế Đà Nẵng				
44	13	Dương Thị Tố Uyên		13-06-1993	CVNV	NHNN CN Quảng Binh	ĐH Kinh tế Đà Nẵng				
45	14	Trương Lê Hải Yến		18-11-1997	CVNV	NHNN CN Quảng Binh	ĐH Kinh tế Đà Nẵng				
III	III	NHNN CHI NHÁNH QUẢNG NAM (Chỉ tiêu: 01)									
46	1	Nguyễn Quỳnh Châu		25-09-1991	CVNV	NHNN CN Quảng Nam	ĐH Công nghiệp TPHCM				
47	2	Nguyễn Thị Mỹ Dung		08-04-1987	CVNV	NHNN CN Quảng Nam	ĐHNH TPHCM				
48	3	Nguyễn Minh Hằng		28-06-1996	CVNV	NHNN CN Quảng Nam	ĐH Kinh tế Đà Nẵng				
49	4	Lưu Thị Thu Hiền		19-06-1984	CVNV	NHNN CN Quảng Nam	ĐH Duy Tân				
50	5	Phan Thị Lệ Khuyên		03-03-1989	CVNV	NHNN CN Quảng Nam	ĐH Duy Tân				
51	6	Trần Thị Duy Linh		06-01-1993	CVNV	NHNN CN Quảng Nam	ĐH Kinh tế Đà Nẵng			Đang học Ths	
52	7	Võ Phạm Nhật Nguyên		30-05-1993	CVNV	NHNN CN Quảng Nam	ĐH Kinh tế HCM				

TT tổng	STT	Họ và tên	Ngày sinh	Ngày sinh	Vị trí dự tuyển	Đơn vị đăng ký	Tốt nghiệp trường	Miễn thi Ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Thạc sĩ /Tiến sĩ	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
53	8	Ngô Anh Tài	16-04-1996		CVNV	NHNN CN Quảng Nam	ĐHNH TPHCM				
54	9	Trần Thanh Tuấn	29-08-1989		CVNV	NHNN CN Quảng Nam	ĐH Duy Tân				
55	10	Hoàng Phương Thảo		01-09-1994	CVNV	NHNN CN Quảng Nam	ĐH Kinh tế Đà Nẵng				
56	11	Phan Thị Hồng Thắm		29-11-1998	CVNV	NHNN CN Quảng Nam	ĐH Kinh tế Đà Nẵng				
57	12	Phạm Thị Thảo Trinh		18-10-1994	CVNV	NHNN CN Quảng Nam	ĐH Kinh Tế HCM				
58	13	Bùi Phương Trúc		22-12-1988	CVNV	NHNN CN Quảng Nam	ĐHNH TPHCM				
IV	IV	NHNN CHI NHÁNH QUẢNG NGÃI (Chỉ tiêu: 02)									
59	1	Huỳnh Thị Thúy Cẩm		14-06-1995	CVNV	NHNN CN Quảng Ngãi	ĐH TC Marketing TP HCM			Đang học Ths	
60	2	Phan Thùy Dung		02-01-1991	CVNV	NHNN CN Quảng Ngãi	ĐHNH TPHCM				
61	3	Lương Thành Đức	16-09-1992		CVNV	NHNN CN Quảng Ngãi	ĐH Nha Trang				
62	4	Nguyễn Vũ Ngân Hà		28-01-1994	CVNV	NHNN CN Quảng Ngãi	ĐH TCKT				
63	5	Phan Thị Mỹ Hạnh		02-03-1990	CVNV	NHNN CN Quảng Ngãi	ĐH Sư phạm KT Vinh				
64	6	Phạm Thị Ngọc Hạnh		02-09-1995	CVNV	NHNN CN Quảng Ngãi	ĐH TCKT				
65	7	Huỳnh Trần Minh Hiền		17-01-1994	CVNV	NHNN CN Quảng Ngãi	ĐH TCKT				
66	8	Võ Thành Lê	10-06-1991		CVNV	NHNN CN Quảng Ngãi	ĐH Công nghiệp TPHCM			Ths	
67	9	Nguyễn Thị Mỹ Lệ		11-04-1992	CVNV	NHNN CN Quảng Ngãi	ĐH Công nghệ TP HCM		Con TB		
68	10	Bùi Nguyễn Duy Liêm	23-02-1992		CVNV	NHNN CN Quảng Ngãi	ĐH Duy Tân				
69	11	Trần Thị Diệu Nương		10-02-1983	CVNV	NHNN CN Quảng Ngãi	ĐHNH TPHCM				
70	12	Võ Thị Phương Nga		09-10-1993	CVNV	NHNN CN Quảng Ngãi	ĐH Kinh Tế HCM		Con TB		

TT tổng	STT	Họ và tên	Ngày sinh	Ngày sinh	Vị trí dự tuyển	Đơn vị đăng ký	Tốt nghiệp trường	Miễn thi Ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Thạc sĩ /Tiến sĩ	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
71	13	Ngô Thị Như Ngọc		06-09-1988	CVNV	NHNN CN Quảng Ngãi	ĐH Kinh tế Đà Nẵng			Ths	
72	14	Lê Thị Cẩm Nhung		01-01-1991	CVNV	NHNN CN Quảng Ngãi	ĐHNH TPHCM				
73	15	Nguyễn Văn Khoa Phước	06-10-1997		CVNV	NHNN CN Quảng Ngãi	ĐH TCKT				
74	16	Huỳnh Thị Thu Quảng		15-10-1991	CVNV	NHNN CN Quảng Ngãi	ĐH Công nghiệp TPHCM				
75	17	Võ Thị Quý		20-02-1992	CVNV	NHNN CN Quảng Ngãi	ĐHNH TPHCM				
76	18	Bùi Thị Kim Sâm		18-12-1993	CVNV	NHNN CN Quảng Ngãi	ĐH Kinh Tế HCM				
77	19	Nguyễn Thị Quỳnh Tiên		21-10-1984	CVNV	NHNN CN Quảng Ngãi	ĐH Dân lập Duy Tân				
78	20	Nguyễn Thị Tiến		11-11-1991	CVNV	NHNN CN Quảng Ngãi	ĐH Tài chính - Kế toán				
79	21	Đỗ Thị Phương Thảo		02-06-1990	CVNV	NHNN CN Quảng Ngãi	ĐH Công nghiệp TPHCM				
80	22	Lê Thị Thu Thảo		21-03-1998	CVNV	NHNN CN Quảng Ngãi	ĐH Tài chính - Kế toán				
81	23	Phạm Bích Trâm		13-06-1993	CVNV	NHNN CN Quảng Ngãi	ĐH Quy Nhơn				
82	24	Tạ Nguyễn Cẩm Trinh		08-03-1997	CVNV	NHNN CN Quảng Ngãi	ĐH Kinh tế Đà Nẵng				
83	25	Tô Thị Kiều Vân		27-07-1998	CVNV	NHNN CN Quảng Ngãi	ĐH TCKT				
84	26	Nguyễn Thị Thúy Vy		08-07-1994	CVNV	NHNN CN Quảng Ngãi	ĐH Quy Nhơn				
85	27	Trương Thị Minh Ý		21-09-1994	CVNV	NHNN CN Quảng Ngãi	ĐH Quy Nhơn				
V	V	NHNN CHI NHÁNH QUẢNG TRỊ (Chỉ tiêu: 02)									
86	1	Đậu Thị Vân Anh		19-12-1989	CVNV	NHNN CN Quảng Trị	ĐH KD và công nghệ HN				
87	2	Nguyễn Công Nữ Quỳnh Anh		19-03-1997	CVNV	NHNN CN Quảng Trị	ĐH Kinh tế Đà Nẵng				
88	3	Nguyễn Quỳnh Anh		09-10-1997	CVNV	NHNN CN Quảng Trị	ĐHKT Luật TPHCM			Đang học Ths	

M

TT tổng	STT	Họ và tên	Ngày sinh	Ngày sinh	Vị trí dự tuyển	Đơn vị đăng ký	Tốt nghiệp trường	Miễn thi Ngoại ngữ	Đổi tượng ưu tiên	Thạc sĩ /Tiến sĩ	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
89	4	Nguyễn Thị Ngọc Anh		08-02-1997	CVNV	NHNN CN Quảng Trị	ĐH Kinh tế Đà Nẵng				
90	5	Nguyễn Lê Châu		13-08-1995	CVNV	NHNN CN Quảng Trị	ĐH Kinh tế Huế			Đang học Ths	
91	6	Nguyễn Thành Chuyên	01-01-1997		CVNV	NHNN CN Quảng Trị	ĐH Kinh tế Đà Nẵng				
92	7	Phạm Thị Thùy Dung		23-07-1984	CVNV	NHNN CN Quảng Trị	ĐH Sài Gòn				
93	8	Hoàng Thị Mỹ Duyên		14-02-1997	CVNV	NHNN CN Quảng Trị	ĐH TCKT				
94	9	Lê Hiếu Đức		06-02-1987	CVNV	NHNN CN Quảng Trị	ĐHNH TPHCM				
95	10	Nguyễn Thị Giang		08-12-1997	CVNV	NHNN CN Quảng Trị	ĐH Kinh tế Đà Nẵng				
96	11	Đặng Thị Ngọc Hà		19-11-1991	CVNV	NHNN CN Quảng Trị	ĐHNH TPHCM			Ths	
97	12	Nguyễn Thị Thu Hằng		02-02-1988	CVNV	NHNN CN Quảng Trị	ĐH Duy Tân				
98	13	Đặng Bảo Hoàng	11-10-1993		CVNV	NHNN CN Quảng Trị	ĐH Duy Tân				
99	14	Nguyễn Thị Mai Hương		05-07-1993	CVNV	NHNN CN Quảng Trị	ĐH Duy Tân			Đang học Ths	
100	15	Nguyễn Thị Thùy Ngân		02-06-96	CVNV	NHNN CN Quảng Trị	ĐH Kinh tế Đà Nẵng				
101	16	Võ Đức Trọng Nghĩa	12-11-1998		CVNV	NHNN CN Quảng Trị	ĐH Kinh tế HCM				
102	17	Dương Thị Lan Ngọc		07-08-1992	CVNV	NHNN CN Quảng Trị	ĐH Quy Nhơn				
103	18	Nguyễn Văn Ngọc	16-02-1994		CVNV	NHNN CN Quảng Trị	ĐHKT Luật TPHCM				
104	19	Nguyễn Thị Như Nguyệt		06-07-1990	CVNV	NHNN CN Quảng Trị	ĐH Công đoàn HN				
105	20	Trần Thị Nguyệt		10-03-1996	CVNV	NHNN CN Quảng Trị	ĐH Kinh tế Huế				
106	21	Đoàn Thị Thảo Nhi		25-12-1993	CVNV	NHNN CN Quảng Trị	ĐH Kinh tế Huế				
107	22	Trần Tuyết Nhung		01-10-1995	CVNV	NHNN CN Quảng Trị	ĐH TCKT Quảng Ngãi	x			Cử nhân tiếng Anh

TT tổng	STT	Họ và tên	Ngày sinh	Ngày sinh	Vị trí đự tuyển	Đơn vị đăng ký	Tốt nghiệp trường	Miễn thi Ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Thạc sĩ /Tiến sĩ	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
108	23	Võ Hồng Nhung		06-01-1989	CVNV	NHNN CN Quảng Trị	ĐH Đông Á				
109	24	Nguyễn Thị Thảo Như		01-02-1997	CVNV	NHNN CN Quảng Trị	ĐH Kinh tế Huế				
110	25	Trần Thị Thục Quyên		19-09-1991	CVNV	NHNN CN Quảng Trị	ĐH Kinh Tế HCM			Ths	
111	26	Hoàng Thị Mỹ Tuyền		14-09-1998	CVNV	NHNN CN Quảng Trị	ĐH Kinh tế Huế				
112	27	Hoàng Lê Phương Thảo		27-03-1993	CVNV	NHNN CN Quảng Trị	ĐH Kinh Tế HCM			Ths	
113	28	Lê Phương Thảo		22-05-1997	CVNV	NHNN CN Quảng Trị	HVTC				
114	29	Hồ Thị Thanh Thúy		28-02-1998	CVNV	NHNN CN Quảng Trị	ĐH TCKT Quảng Ngãi				
115	30	Nguyễn Thị Huyền Thương		18-08-1996	CVNV	NHNN CN Quảng Trị	ĐH Kinh tế Đà Nẵng				
116	31	Nguyễn Thị Minh Trang		06-04-1991	CVNV	NHNN CN Quảng Trị	ĐHKT Luật TPHCM			Ths	
117	32	Trương Thị Trang		19-07-1993	CVNV	NHNN CN Quảng Trị	ĐH Duy Tân				
VI	VI	NHNN CHI NHÁNH THỪA THIÊN HUẾ (Chỉ tiêu: 02)									
118	1	Lê Nguyễn Quỳnh Anh		18-11-1998	CVNV	NHNN CN TT Huế	ĐH Kinh tế Huế				
119	2	Nguyễn Đại Quốc Anh	8-4-1992		CVNV	NHNN CN TT Huế	ĐH Kinh tế Huế				
120	3	Phạm Thị Ngọc Anh		19-3-1987	CVNV	NHNN CN TT Huế	ĐH Kinh tế Huế			Ths	
121	4	Dương Ngô Thái Bình	30-10-1993		CVNV	NHNN CN TT Huế	ĐH Kinh tế Huế				
122	5	Lê Thị Huyền Châu		19-2-1997	CVNV	NHNN CN TT Huế	ĐH Kinh tế Huế				
123	6	Lê Văn Chính	19-2-1991		CVNV	NHNN CN TT Huế	ĐH Kinh tế Đà Nẵng				
124	7	Bùi Văn Danh	3-7-1993		CVNV	NHNN CN TT Huế	ĐH Kinh tế Đà Nẵng				
125	8	Nguyễn Thùy Dung		19-5-1991	CVNV	NHNN CN TT Huế	ĐH Kinh tế Huế			Ths	

TT tổng	STT	Họ và tên	Ngày sinh	Ngày sinh	Vị trí đự tuyển	Đơn vị đăng ký	Tốt nghiệp trường	Miễn thi Ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Thạc sĩ /Tiền sĩ	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
126	9	Nguyễn Thùy Giang		27-3-1985	CVNV	NHNN CN TT Huế	ĐH Kinh tế Huế				
127	10	Tổng Hồng Giang	24-11-1985		CVNV	NHNN CN TT Huế	ĐH Kinh tế Huế				
128	11	Tổng Văn Giang		23-4-1994	CVNV	NHNN CN TT Huế	ĐH Kinh tế Huế				
129	12	Lê Thị Thanh Hằng		26-4-1993	CVNV	NHNN CN TT Huế	ĐH Kinh tế Huế			Ths	
130	13	Võ Thị Thúy Hằng		6-4-1989	CVNV	NHNN CN TT Huế	ĐH Kinh tế Huế			Đang học Ths	
131	14	Hà Quang Hiệp	25-10-1992		CVNV	NHNN CN TT Huế	ĐH Kinh tế Đà Nẵng				
132	15	Nguyễn Minh Hoàng	20-5-1990		CVNV	NHNN CN TT Huế	ĐH Kinh tế Huế		Con TB		
133	16	Đỗ Quỳnh Hương		13-2-1987	CVNV	NHNN CN TT Huế	ĐH KTQD			Ths	
134	17	Nguyễn Quỳnh Hương		21-8-1995	CVNV	NHNN CN TT Huế	ĐH Kinh tế Huế			Đang học Ths	
135	18	Ngô Phương Yên Khoa		21-10-1998	CVNV	NHNN CN TT Huế	ĐH Tài chính - Kế toán				
136	19	Nguyễn Thị Phương Lan		28-9-1994	CVNV	NHNN CN TT Huế	ĐH Kinh tế Huế				
137	20	Nguyễn Mai Trung Lân	9-3-1995		CVNV	NHNN CN TT Huế	ĐH Kinh tế Huế				
138	21	Phạm Văn Minh	12-2-1997		CVNV	NHNN CN TT Huế	ĐH Tài chính - Kế toán				
139	22	Nguyễn Bảo Ngọc		10-1-1997	CVNV	NHNN CN TT Huế	ĐH Kinh tế Huế				
140	23	Tôn Nữ Nhật Nguyên		25-7-1992	CVNV	NHNN CN TT Huế	ĐHDL Phú Xuân			Ths	
141	24	Ngô Quang Nhật	1-2-1993		CVNV	NHNN CN TT Huế	ĐH Kinh tế Huế				
142	25	Trần Thị Cẩm Nhung		9-3-1988	CVNV	NHNN CN TT Huế	ĐH Kinh tế Huế			Ths	
143	26	Đinh Thị Kim Oanh		1-2-1994	CVNV	NHNN CN TT Huế	ĐH Kinh tế Huế			Đang học Ths	
144	27	Huỳnh Thị Diễm Phương		22-10-1997	CVNV	NHNN CN TT Huế	ĐH Kinh tế Huế			Đang học Ths	

TT tổng	STT	Họ và tên	Ngày sinh	Ngày sinh	Vị trí dự tuyển	Đơn vị đăng ký	Tốt nghiệp trường	Miễn thi Ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Thạc sĩ /Tiến sĩ	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
145	28	Lê Minh Tú Phương		12-4-1997	CVNV	NHNN CN TT Huế	ĐH Kinh tế Huế				
146	29	Phạm Hoàng Mỹ Phương		16-2-1995	CVNV	NHNN CN TT Huế	ĐH Kinh tế Huế				
147	30	Phan Thị Nhật Phương		23-7-1992	CVNV	NHNN CN TT Huế	ĐH Kinh tế Huế	x		Ths	Cử nhân tiếng Anh
148	31	Nguyễn Quý Quốc	3-8-1998		CVNV	NHNN CN TT Huế	ĐH Kinh tế Huế				
149	32	Lê Trung Tiến	9-9-1988		CVNV	NHNN CN TT Huế	ĐHDL Phú Xuân			Ths	
150	33	Tôn Nữ Triều Thanh		6-5-1987	CVNV	NHNN CN TT Huế	ĐH Kinh tế Huế				
151	34	Dương Thị Minh Thảo		22-1-1992	CVNV	NHNN CN TT Huế	ĐHDL Phú Xuân				
152	35	Hoàng Thị Ái Thủy		5-5-1986	CVNV	NHNN CN TT Huế	ĐH Kinh tế Huế				
153	36	Nguyễn Thị Lệ Thủy		28-8-1991	CVNV	NHNN CN TT Huế	ĐH Kinh tế Huế			Ths	
154	37	Huỳnh Thị Thùy Trang		20-4-1995	CVNV	NHNN CN TT Huế	ĐH Kinh tế Huế				
155	38	Nguyễn Phước Khánh		7-5-1991	CVNV	NHNN CN TT Huế	ĐH Kinh tế Huế				
156	39	Hoàng Thị Diệu Trâm		9-12-1986	CVNV	NHNN CN TT Huế	ĐH KTQD			Ths	
157	40	Võ Thị Huyền Trân		6-9-1989	CVNV	NHNN CN TT Huế	ĐH Kinh tế Huế				
158	41	Lê Văn Minh Triển	15-1-1991		CVNV	NHNN CN TT Huế	ĐH Kinh tế Đà Nẵng				
159	42	Phan Ngọc Thục Trinh		1-4-1998	CVNV	NHNN CN TT Huế	ĐH Kinh tế Huế				
160	43	Lê Thị Cẩm Uyên		5-5-1994	CVNV	NHNN CN TT Huế	ĐH Kinh tế Huế				
161	44	Hoàng Lê Vy Vy		22-9-1995	CVNV	NHNN CN TT Huế	ĐH Kinh tế Huế		Con TB		
162	45	Nguyễn Thị Như Ý		1-5-1994	CVNV	NHNN CN TT Huế	ĐH Kinh tế Huế				

TT tổng	STT	Họ và tên	Ngày sinh	Ngày sinh	Vị trí dự tuyển	Đơn vị đăng ký	Tốt nghiệp trường	Miễn thi Ngoại ngữ	Đổi tượng ưu tiên	Thạc sĩ /Tiến sĩ	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
VII	VII	NHNN CHI NHÁNH BÌNH ĐỊNH (Chỉ tiêu: 02)									
163	1	Bùi Thị Kim Anh		12-05-1991	CVNV	NHNN CN Bình Định	ĐH Kinh Tế HCM	x	Con người hưởng chính sách như TB		Cử nhân tiếng Anh
164	2	Nguyễn Ngọc Bảo	12-06-1994		CVNV	NHNN CN Bình Định	ĐH Quy Nhơn			Ths	
165	3	Vũ Minh Duy	28-12-1987		CVNV	NHNN CN Bình Định	ĐH Quy Nhơn	x		Ths	Cử nhân tiếng Anh
166	4	Giáp Thị Thùy Duyên		28-07-1997	CVNV	NHNN CN Bình Định	ĐH Quy Nhơn				
167	5	Lê Xuân Dương	10-01-1989		CVNV	NHNN CN Bình Định	ĐH Nha Trang			Đang học Ths	
168	6	Đặng Thị Thủy Hằng		04-10-1992	CVNV	NHNN CN Bình Định	ĐH Quy Nhơn			Ths	
169	7	Đặng Thu Hiền		02-10-1990	CVNV	NHNN CN Bình Định	HVTC			Ths	
170	8	Nguyễn Thị Thanh Huyền		02-03-1996	CVNV	NHNN CN Bình Định	ĐH Quy Nhơn				
171	9	Nguyễn Thị Ngọc Hưng		02-07-1991	CVNV	NHNN CN Bình Định	ĐH Quy Nhơn				
172	10	Hồ Thanh Kiều		26-05-1990	CVNV	NHNN CN Bình Định	ĐH Kinh Tế HCM			Ths	
173	11	Nguyễn Danh Khoa	18-09-1992		CVNV	NHNN CN Bình Định	ĐH Công nghiệp TPHCM			Đang học Ths	
174	12	Ngô Hà Khánh Linh		22-06-1995	CVNV	NHNN CN Bình Định	ĐH Công nghiệp TPHCM			Ths	
175	13	Nguyễn Nhật Linh	15-08-1989		CVNV	NHNN CN Bình Định	ĐH TC Marketing				
176	14	Trần Thị Khánh Linh		30-06-1996	CVNV	NHNN CN Bình Định	ĐH Quy Nhơn				
177	15	Trần Tổ Mai		16-06-1990	CVNV	NHNN CN Bình Định	ĐH Kinh tế Đà Nẵng				
178	16	Phạm Nguyễn Tuấn Minh	18-08-1991		CVNV	NHNN CN Bình Định	ĐH Duy Tân				
179	17	Phạm Thị Nở		20-10-1993	CVNV	NHNN CN Bình Định	ĐH TC Marketing				

TT tổng	STT	Họ và tên	Ngày sinh	Ngày sinh	Vị trí đự tuyển	Đơn vị đăng ký	Tốt nghiệp trường	Miễn thi Ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Thạc sĩ /Tiến sĩ	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
180	18	Nguyễn Thanh Sang	04-03-1991		CVNV	NHNN CN Bình Định	ĐH Quang Trung				
181	19	Mai Văn Sơn	13-01-1991		CVNV	NHNN CN Bình Định	HV Chính sách và PT				
182	20	Bùi Thị Kim Thiệp		20-02-1992	CVNV	NHNN CN Bình Định	ĐH Quy Nhơn				
183	21	Châu Thị Phương Thoa		12-03-1995	CVNV	NHNN CN Bình Định	ĐH Quy Nhơn				
184	22	Trần Hoàng Thanh Xuân		02-02-1995	CVNV	NHNN CN Bình Định	ĐH Kinh tế Huế				
VIII VIII NHNN CHI NHÁNH PHÚ YÊN (Chỉ tiêu: 02)											
185	1	Phạm Thị Nguyễn Anh		25/10/1991	CVNV	NHNN CN Phú Yên	ĐH Kinh Tế HCM		Con TB	Ths	
186	2	Nguyễn Thị Trúc Chi		15/01/1991	CVNV	NHNN CN Phú Yên	ĐH CN thực phẩm TPHCM				
187	3	Nguyễn Thị Huyền Diệu		10/12/1992	CVNV	NHNN CN Phú Yên	ĐH Sài Gòn				
188	4	Nguyễn Thị Phương Dung		10/01/1993	CVNV	NHNN CN Phú Yên	ĐHKT Luật TPHCM				
189	5	Nguyễn Thị Phương Duy		06/03/1992	CVNV	NHNN CN Phú Yên	ĐHNH TPHCM			Ths	
190	6	Lê Thị Thu Hà		25/09/1989	CVNV	NHNN CN Phú Yên	ĐH Đà Lạt				
191	7	Nguyễn Thị Hằng		15/10/1992	CVNV	NHNN CN Phú Yên	HVNH Phân viện Phú Yên				
192	8	Nguyễn Thị Kim Hiếu		04/08/1994	CVNV	NHNN CN Phú Yên	ĐHKT Luật TPHCM				
193	9	Nguyễn Thị Thanh Huệ		02/05/1989	CVNV	NHNN CN Phú Yên	ĐH Kinh Tế HCM			Ths	
194	10	Đào Võ Mộng Kha		15/12/1989	CVNV	NHNN CN Phú Yên	ĐH Mở TP.HCM			Ths	
195	11	Vương Thị Hoa Hồng Lịch		20/03/1992	CVNV	NHNN CN Phú Yên	HVNH Phân viện Phú Yên		Con TB		
196	12	Nguyễn Hưng Thủy Linh		22/01/1992	CVNV	NHNN CN Phú Yên	ĐH Kinh Tế HCM				
197	13	Lê Thị Trúc Ly		27/02/1992	CVNV	NHNN CN Phú Yên	ĐH Mở TP.HCM			Ths	

TT tổng	STT	Họ và tên	Ngày sinh	Ngày sinh	Vị trí dự tuyển	Đơn vị đăng ký	Tốt nghiệp trường	Miễn thi Ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Thạc sĩ /Tiến sĩ	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
198	14	Lê Thị Hải Lý		24/06/1989	CVNV	NHNN CN Phú Yên	ĐH Kinh Tế HCM			Ths	
199	15	Lê Quỳnh Mai		07/07/1998	CVNV	NHNN CN Phú Yên	ĐHNH TPHCM				
200	16	Nguyễn Ngọc Quỳnh Ngân		26/08/1988	CVNV	NHNN CN Phú Yên	ĐHNH TPHCM				
201	17	Trần Thị Thu Nguyệt		09/10/1987	CVNV	NHNN CN Phú Yên	ĐHNH TPHCM			Ths	
202	18	Nguyễn Thị Kiều Nhi		15/11/1992	CVNV	NHNN CN Phú Yên	ĐH Mở TP.HCM				
203	19	Phạm Võ Bích Nhung		02/01/1994	CVNV	NHNN CN Phú Yên	HVNH Phân viện Phú Yên				
204	20	Nguyễn Thị Lan Quyên		25/04/1987	CVNV	NHNN CN Phú Yên	ĐHNH TPHCM		Con TB		
205	21	Lê Thị Thanh Thái		18/07/1993	CVNV	NHNN CN Phú Yên	ĐH Kinh Tế HCM			Ths	
206	22	Trần Quang Thảo	12/10/1993		CVNV	NHNN CN Phú Yên	ĐH Mở TP.HCM			Ths	
207	23	Phạm Huỳnh Thi	10/05/1992		CVNV	NHNN CN Phú Yên	ĐH Văn Lang			Ths	
208	24	Nguyễn Thị Minh Thư		01/08/1993	CVNV	NHNN CN Phú Yên	ĐHNH TPHCM			Đang học Ths	
209	25	Lê Nữ Quỳnh Trang		08/12/1993	CVNV	NHNN CN Phú Yên	ĐH Công nghệ HCM			Ths	
210	26	Phạm Huyền Trang		22/12/1994	CVNV	NHNN CN Phú Yên	ĐH KT - Tài chính TPHCM				
211	27	Nguyễn Thục Vi		09/09/1992	CVNV	NHNN CN Phú Yên	ĐHKT Luật TPHCM	x		Ths	Cử nhân tiếng Anh
212	28	Trịnh Thị Vui		01/09/1994	CVNV	NHNN CN Phú Yên	ĐHKT Luật TPHCM				
213	29	Nguyễn Phú Yên		30/03/1989	CVNV	NHNN CN Phú Yên	ĐHNH TPHCM				